

Số: 04/2022/QĐST-DS

Hàm Thuận Bắc, ngày 28 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 15/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2022, về việc “*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: Số 266 - 268 N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Thương mại cổ phần S:
Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Đức Thạch D: Ông Nguyễn Đắc H - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Bình Thuận. Theo Quyết định số 3977/2020/QĐ-PL ngày 28/12/2020 V/v ủy quyền ký hợp đồng/thoả thuận, văn bản và tham gia tố tụng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đắc H: Ông Nguyễn H - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Chi nhánh Bình Thuận. Theo Giấy ủy quyền số 1828/2020/GUQ-CNBT ngày 31/12/2020 về việc ký hợp đồng/ thoả thuận, văn bản và thẩm quyền tham gia tố tụng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn H: Bà Nguyễn Thị Hồng T – Chức vụ: Chuyên viên Quản lý nợ. Theo Giấy ủy quyền ngày 30/12/2021.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M - Sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại cổ phần S yêu cầu bà Nguyễn Thị M phải trả số tiền nợ vay là 44.063.863đồng (bốn mươi bốn triệu không trăm sáu mươi ba ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng), gồm: Nợ gốc: 28.354.000đồng, nợ lãi: 15.709.863đồng; và tiền lãi phát sinh từ ngày 19/02/2022 cho đến khi bà Nguyễn Thị M thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số LD 1724100333 ngày 29/8/2017.

Bà Nguyễn Thị M tự nguyện thoả thuận đồng ý theo yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần S là trả số tiền nợ vay là 44.063.863đồng (bốn mươi bốn triệu không trăm sáu mươi ba ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng), gồm: Nợ gốc: 28.354.000đồng, nợ lãi: 15.709.863đồng; và tiền lãi phát sinh từ ngày 19/02/2022 cho đến khi bà Nguyễn Thị M thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số LD 1724100333 ngày 29/8/2017.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí:

Bà Nguyễn Thị M tự nguyện, thoả thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.101.500đồng (Một triệu một trăm lẻ một ngàn năm trăm đồng).

Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền đã nộp là 1.054.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005893 ngày 26/01/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Võ Văn